

Bản án số: 94/2021/HN&GD-ST
Ngày 06/4/2021.

*V/v: Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân.

Ông Lê Bình Quyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 364/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Dư M, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1995. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

3. *Người làm chứng:*

3.1. Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1962. Vắng mặt.

3.2. Anh Nguyễn Đình H1, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Đều địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/11/2020, bản tự khai, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm của nguyên đơn anh Nguyễn Dư M như sau:

Anh Nguyễn Dư M và chị Lê Thị Thanh H kết hôn với nhau năm 2014, quá trình chung sống đã có nhiều mâu thuẫn, năm 2017 chị H làm đơn ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Dư M và chị Lê Thị Thanh H; công nhận cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 là con chung của anh M và chị H; chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K, anh M có quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn thì chị H vẫn chăm sóc con chu đáo anh M không có ý kiến gì. Nhưng những lần anh M xuống thăm con thì bị gia đình và chị H ngăn cấm, có những lời lẽ xúc phạm, ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con của anh M. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao quyền nuôi con là cháu Nguyễn Lê Ngân K cho anh nuôi dưỡng.

Anh M không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Nghề nghiệp hiện nay của anh Mạnh là nghề hát chầu văn tại các lễ hội cúng bái và nghề mộc, thu nhập bình quân mỗi tháng 16.000.000 đồng.

Theo bản tự khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm của bị đơn chị Lê Thị Thanh H như sau:

Chị H và anh M đã ly hôn, theo quyết định của Tòa án giao cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 là con chung cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ thời gian sau ly hôn, chị H vẫn chăm sóc cháu K khỏe mạnh, anh M vẫn đến thăm con bình thường, chị H không cản trở. Nay anh M làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chị H không đồng ý. Chị H đề nghị Tòa án chị tiếp tục được nuôi cháu Nguyễn Lê Ngân K và cũng không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Biên bản hòa giải ngày 16/12/2020 hai bên thống nhất theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa về phần con giao cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh M không phải cấp

dưỡng nuôi con chung. Hiện nay cháu K chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng, việc nuôi dưỡng con của chị H chu đáo, anh M không có ý kiến gì.

Hai bên không thỏa thuận: Anh M cho rằng việc anh đến thăm con thì chị H và gia đình ngăn cấm và có những lời lẽ xúc phạm anh, ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con của anh, nên anh đề nghị thay đổi người nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Chị H: Anh M vẫn thường xuyên đến thăm con và đưa đón con về nhà nội chơi, tôi và gia đình không có cản trở việc anh M thăm con. Gần đây anh M đưa con về chơi đến lúc không đưa con xuống đúng hẹn, chị điện thoại gọi nhiều lần thì anh ấy mới đưa con xuống và còn chửi bới đe dọa chị. Chị không đồng ý theo yêu cầu của anh M, chị có đủ điều kiện để chăm lo cho cháu Ngân K và chị cũng đảm bảo quyền thăm con của anh M, không cản trở.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Đình H1: Tháng 10/2020 tôi cưới cô Lê Thị Thanh H, sau khi cưới xong thì cô H đem con riêng của cô ấy về nhà ở chung với tôi và bố mẹ tôi tại thôn L, xã T, huyện H. Trước khi lấy tôi thì cô H đã ly hôn với anh M, cô H có 01 đứa con riêng tên là Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 và theo Quyết định của Tòa án giao cho H trực tiếp nuôi. Khi cô H với tôi kết hôn với nhau, cô H đưa cháu về nhà tôi ở, việc đưa con của cô H về ở nhà tôi, tôi hoàn toàn đồng ý. Việc cháu K ở với vợ chồng tôi hiện nay tôi coi cháu K như con đẻ, tôi thương yêu chăm sóc, nuôi cháu ăn học lo cho cháu. Trong sinh hoạt ở nhà kể cả bố mẹ tôi cũng vậy, ông bà rất thương yêu chăm sóc cháu K. Do phải đi làm ăn ngoài biển ít có thời gian ở nhà, cô H mới sinh con, nên cháu K nay đang học ở lớp mầm non nên việc đưa đón cháu K đi học là do bố mẹ tôi đưa đón. Thời gian tôi ở nhà tôi đưa đón cháu đi học, đưa cháu đi chơi. Tôi cũng được biết là bố đẻ cháu K cũng thăm cháu K và cũng đã đón về nhà nội của cháu chơi vài ngày rồi lại đem xuống giao lại cho cô H. Nay tôi được biết bố đẻ của cháu Ngân K muốn giành quyền nuôi con, tôi xét thấy việc cháu K đang ở với cô Hường rất tốt, vợ chồng tôi vẫn thương yêu và chăm sóc cháu, lo cho cháu ăn học đầy đủ cho nên tôi đề nghị Tòa án vẫn tiếp tục giao con cho cô H trực tiếp nuôi dưỡng theo quyết định của Tòa án.

Ông Nguyễn Đình H: Hiện nay vợ chồng anh H1, chị H đang ở với ông bà tôi, cháu Nguyễn Lê Ngân K hiện đang ở cùng với bố, mẹ và ông bà tôi coi cháu K như là cháu ruột của mình, đặc biệt là con trai tôi (anh H1) cũng rất quan tâm và quý cháu K như con đẻ. Kể từ khi chị H về làm dâu gia đình tôi (tháng 10/2020) thì gia đình tôi được biết chồng cũ của chị H là anh M có đến thăm cháu khoảng 3 lần, hai lần trước anh M đến tôi không có nhà, anh M đã đón cháu K về trên nhà anh M chơi sau đó mấy ngày lại đem xuống trả cho chị H, lần gần đây nhất anh M có xuống nhà tôi, có tôi ở nhà, tôi không biết anh M là ai, vì anh M có thái độ

xác xược nên tôi bảo không quen biết anh mời anh ra ngoài, thì anh M có nói “tôi là bố cháu K nên tôi có quyền thăm con”, thì tôi có nói với anh M là mẹ cháu K đang đi chợ, khi nào anh H, chị H cho phép thì mới được đón cháu K. Thời gian gần đây thì anh M có xuống trường cháu K học thăm cháu K. Tết năm nay anh M cũng không thấy xuống thăm và không có quà cáp gì cho cháu K.

Ý kiến Thôn trưởng thôn L, xã T: Cháu Nguyễn Lê Ngân K ở với vợ chồng anh H1, chị H và ông H, bà D không có điều tiếng gì. Thực tế ông bà H D luôn chăm sóc cháu K, thường xuyên đưa đón cháu đi học, ông H thường lai cháu đi chơi, còn anh H1 ngoài thời gian đi lưới, đi biển khi về nhà anh ấy thương yêu cháu K như con đẻ của mình.

Vào ngày 04/12/2020 anh M có đến nhà ông S trưởng thôn L trình bày về việc có đến thăm con nhưng gia đình chị H đuổi ra ngoài, anh M có nói “anh ấy có đi xe máy vào sân nhà thì nhà ông H đuổi ra” anh M có nhờ tôi sang để nói với ông H cho anh M được vào thăm con. Tôi có đến nói với ông H “anh đến thăm con thì việc gì không cho thăm”, ông H đồng tình cho anh M thăm con và khi ngồi cùng ở ghế phòng khách tôi có nói với anh M “Nếu đến thăm con phải đến xin phép đoàn hoàng, nếu gia đình đồng ý thì vào thăm, còn họ không đồng ý thì vui vẻ mà về”.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Anh M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giao quyền nuôi cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H không đồng ý việc thay đổi nuôi con của anh M, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung. Giữ nguyên theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện anh Nguyễn Dur M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Lê Ngân K; án phí anh Nguyễn Dur M chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 là con chung của anh M và chị H, anh M và chị H đã ly hôn, chị H trực tiếp nuôi con chung, hiện tại cháu K đang sinh sống với chị H ở xã T, huyện H; nay anh M khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

[2] Về nội dung: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đã quyết định trong đó phần con công nhận cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 là con chung của anh M và chị H; chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K, anh M có quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay cháu Nguyễn Lê Ngân K đang ở với chị H quá trình cháu K ở cùng với chị H đều được chăm sóc chu đáo, đảm bảo điều kiện sinh hoạt, học tập của cháu, anh M không có ý kiến gì về việc chăm sóc cháu K. Theo trình bày của anh M là thu nhập trung bình hằng tháng của anh là 16.000.000 đồng, mức thu nhập trung bình của chị H là 10.000.000 đồng, với mức thu nhập theo anh chị trình bày thì đều đảm bảo điều kiện cuộc sống hiện nay ở địa phương. Do đó về điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cháu K của chị H vẫn đảm bảo.

Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh M với lý do là chị H và gia đình cản trở quyền thăm nom con của anh thì thấy rằng: Trong thời gian cháu K ở với chị H, anh M cũng đã đến thăm con và cũng đã có lần đón cháu K về bên nhà anh ở H chơi, như vậy việc anh M cũng không bị hạn chế quyền thăm nom con chung. Anh M có khai là ngày 04/12/2020 anh M đến thăm con nhưng bị gia đình cản trở; qua xác minh thì ngày 04/12/2020 anh M có đến thăm con nhưng gia đình chị H lúc đó chỉ có ông H ở nhà, ông H lần đầu gặp anh M, không biết là ai nên ông H đã không cho anh M thăm và đón cháu K, sau đó anh M báo cáo Trưởng thôn nơi chị H cư trú thì Trưởng thôn cùng anh M đến nhà chị H, nghe Trưởng thôn giải thích thì ông H đã không ngăn cản việc thăm con của anh M nữa. Mặt khác hiện nay chị H đã lấy chồng về ở tại nhà chồng là nhà ông H, nhưng các thành viên

trong gia đình chị H đều quan tâm, chăm sóc cháu K như là con cháu ruột của mình, như vậy việc cháu K ở cùng với gia đình chị H hiện nay đều được đảm bảo cả về vật chất và sự quan tâm về tinh thần của các thành viên trong gia đình. Do đó, để đảm bảo tốt nhất cho sự phát triển của cháu Nguyễn Lê Ngân K, tránh xáo trộn không tốt đến cuộc sống của cháu, nên tiếp tục giao cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng như quyết định số 85/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2017, việc yêu cầu của anh M về thay đổi người trực tiếp nuôi con là không phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Dư M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu không được Tòa án chấp nhận, theo quy định tại khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 81 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Dư M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Lê Thị Thanh H là cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016.

Tiếp tục giao cháu Nguyễn Lê Ngân K, sinh ngày 05/02/2016 cho chị Lê Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Anh Nguyễn Dư M chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên lai thu số AA/0010159 ngày 11/11/2020 (Anh M đã thi hành xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã H, xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng